

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hương;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý Ba Duy và ông Tạ Việt Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thu Uyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện VN tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện VKSND huyện VN, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện VN, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lộc Văn T; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 10 tháng 10 năm 1967; Nơi cư trú: xóm BC, xã SM, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 03/10; Nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Lộc Văn Th (Đã chết) và bà Lương Thị T1 – Sinh năm 1940; Gia đình có 10 anh chị em, bị cáo là con thứ 05; Vợ: Lý Thị M – Sinh năm 1967; Con: Có 02 con (lớn sinh năm 1989, nhỏ sinh năm 1991); Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Ngày 29/4/1994 bị TAND huyện vn, tỉnh Thái Nguyên xử 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “đánh bạc” (số tiền trên chiếu bạc là 60.000 đồng).

- Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện VN, tỉnh Thái Nguyên, có mặt.

- Người chứng kiến:

+ Ông Nông Thanh B, sinh năm 1971, vắng mặt;

Địa chỉ: Xóm TS, xã TS, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 40 phút ngày 21/6/2021 Công an xã CĐ, huyện VN đang làm nhiệm vụ tuần tra đảm bảo an ninh trật tự tại khu vực xóm TS, xã CĐ thì phát hiện một người nam giới đang đi bộ theo hướng từ xã TS đi ra xã CĐ có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác đã yêu cầu người nam giới dừng lại để kiểm tra, trong quá trình làm việc người nam giới khai tên là Lộc Văn T, sinh năm 1967, trú tại xóm BC, xã SM, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên và đồng thời đã tự giác lấy từ viên mũ lưỡi trai màu trắng T đang đội trên đầu ra giao nộp 01 gói giấy một mặt màu trắng, một mặt có chữ và hoa văn màu xanh bên trong có chứa chất bột màu trắng, T khai là ma túy loại Heroine của T mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã thu giữ vật chứng niêm phong vào phong bì ký hiệu C1 và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lộc Văn T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đồng thời đưa T cùng toàn bộ vật chứng đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện VN để điều tra theo thẩm quyền.

Cùng ngày tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện VN đã tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng chất màu trắng dạng cục và dạng bột nghi là chất ma túy thu giữ của Lộc Văn T đã niêm phong trong phong bì ký hiệu C1 có khối lượng là 0,127 gam, cơ quan điều tra đã lấy toàn bộ số chất màu trắng dạng cục và dạng bột trên niêm phong vào phong bì ký hiệu A1 để làm mẫu vật gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 1049/KL-KTHS ngày 30/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy loại Heroine, có khối lượng 0,127 gam.

Tại cơ quan điều tra Lộc Văn T khai nhận: Bản thân là người nghiện chất ma túy loại Heroine từ năm 2011 cho đến nay. Khoảng 12 giờ ngày 21/6/2021 do bản thân có nhu cầu sử dụng chất ma túy, qua những người nghiện khác nói cho T biết ở khu vực xóm TS, xã TS có người bán ma túy nên T đã đi bộ một mình từ nhà ra đường, sau đó T xin đi nhờ xe mô tô của người đi đường mà T không quen biết để đi đến xóm TS, xã TS tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây T gặp một người đàn ông không quen biết đang đứng ở lề đường, qua giao dịch và trao đổi, người đàn ông nói có ma túy bán nên T đã mua của người này 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T đã cất gói ma túy vào trong viên mũ lưỡi trai màu trắng đang đội ở trên đầu rồi đi bộ theo hướng từ xã TS đi ra xã CĐ để tìm địa điểm sử dụng ma túy. Khi T đi đến khu vực xóm TS, xã CĐ thì bị Tổ công tác của Công an xã CĐ kiểm tra, phát hiện thu giữ vật chứng, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang như đã nêu trên.

Lời khai nhận tội của Lộc Văn T phù hợp với các tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng đã thu giữ, Kết luận giám định và các tài liệu khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 46/CT-VKSVN ngày 30 tháng 8 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Lộc Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện VN đã trình bày bản luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lộc Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Lộc Văn T từ 18 đến 24 tháng tù, được trừ đi thời hạn đã tạm giữ, tạm giam; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo; Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì ký hiệu A1 bên trong có 0,111 gam Heroine mẫu vật hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1 sau giám định; 01 phong bì ký hiệu A2 bên trong chứa 01 mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt có chữ và hoa văn màu xanh; 01 vỏ phong bì niêm phong ký hiệu C1; 01 vỏ phong bì ký hiệu C2 bên trong chứa 01 mũ lưỡi trai màu trắng đã cũ. Về án phí: Đề nghị xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin được giảm mức án thấp để sớm được đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện VN, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, bị cáo xác định cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện VN truy tố là đúng người, đúng tội.

Xét thấy lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng, biên bản xác định trọng lượng, Bản kết luận giám định về chất ma túy.

Như vậy, có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 13 giờ 50 phút ngày 21/6/2021 tại xóm TS, xã CD, huyện VN, Lộc Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,127 gam ma túy, loại Heroine để sử dụng cho bản thân, khi đang cất giấu trên người thì bị Công an xã CD, huyện VN phát hiện và bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo Lộc Văn T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Nội dung điều luật quy định như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép trái chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)...

...

c) Heroine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Do vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện VN truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo phải chịu hình phạt mà điều luật đã quy định.

[3]. Xét tính chất hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc dược của Nhà nước, làm mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Ma túy là một loại độc dược gây nghiện khi sử dụng nó sẽ làm con người bị lệ thuộc và mất đi nhân cách, nó còn là một trong những nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Hành vi nêu trên của bị cáo T bị pháp luật ngăn cấm, bị xã hội lên án, do đó cần phải bị xử phạt mức án nghiêm khắc để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5]. Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng Bằng khen vì đã có thành tích tham gia trong cuộc kháng chiến Chống Pháp xâm lược nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự

[6]. Xét về nhân thân của bị cáo: Bị cáo T xuất thân từ gia đình làm nông nghiệp, khi còn nhỏ được gia đình nuôi ăn học đến hết lớp 3/10 sau đó nghỉ học ở nhà làm ruộng. Bị cáo có nhân thân xấu ngày 29/4/1994 bị Tòa án nhân dân huyện VN xử phạt 9 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Đánh bạc”. Tuy đã chấp hành xong các Quyết định của bản án nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, ngày 21/6/2021 bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép 0,127

gam Heroine để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

[7]. Căn cứ vào tính chất, mức độ tội phạm do bị cáo thực hiện, sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng cần buộc cách ly xã hội một thời gian đối với bị cáo mới đủ điều kiện để giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Đồng thời cần tiếp tục tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân; bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, tuy không thuộc diện hộ nghèo hay cận nghèo, nhưng bị cáo không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9]. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy ma túy còn lại sau giám định và toàn bộ số vật chứng cấm tàng trữ, không còn giá trị sử dụng liên quan đến việc tàng trữ ma túy của Lộc Văn T.

[10]. Về nguồn gốc số ma túy Heroine thu giữ, Lộc Văn T khai mua của một người đàn ông không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh làm rõ để xử lý.

[11]. Về án phí: Bị cáo lẽ ra phải chịu án phí hình sự sơ thẩm trong vụ án hình sự, tuy nhiên bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, tại phiên tòa bị cáo có đơn xin miễn án phí. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/ 2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[13]. Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện VN tại phiên tòa hôm nay về áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng, khung hình phạt và các vấn đề liên quan trong vụ án đối với bị cáo là phù hợp với hành vi mà bị cáo gây ra HĐXX chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lộc Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Lộc Văn T **18** (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 21/6/2021.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, Quyết định tạm giam bị cáo Lộc Văn T **45** (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo việc thi hành án.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì ký hiệu A1 bên trong có 0,111 gam Heroine mẫu vật hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1 sau giám định; 01 phong bì ký hiệu A2 bên trong chứa 01 mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt có chữ và hoa văn màu xanh; 01 vỏ phong bì niêm phong ký hiệu C1; 01 vỏ phong bì ký hiệu C2 bên trong chứa 01 mũ lưỡi trai màu trắng đã cũ.

(Vật chứng đã được chuyển đến Chi cục THADS huyện VN theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện VN với Chi cục THA dân sự huyện VN, tỉnh Thái Nguyên ngày 31/8/2021).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/ 2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện VN;
- CQĐT Công an huyện VN;
- THA DS huyện VN;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VT, THA HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Hương